

THIÊN SƯ WOLFGANG KOPP

Tâm Thái

---o0o---

Nguồn

<http://thuvienhoasen.org>

Chuyển sang ebook 05-08-2009

Người thực hiện :

Nam Thiên - namthien@gmail.com

[Link Audio Tại Website http://www.phatphaponline.org](http://www.phatphaponline.org)

---o0o---

Thiền sư Wolfgang Kopp, người Đức, sinh năm 1938, là đệ tử truyền pháp của thiền sư Nhật Bản Soji Enku Roshi, đã sáng lập Trung tâm Thiền Đạo (Tao Ch'an Center) tại Wiesbaden, Đức quốc. Sư có 2 tác phẩm đã được dịch từ tiếng Đức qua tiếng Anh là: (1) Free yourself of Everything – Radical guidance in the spirit of Zen and Christian Mysticism, nhà xuất bản Charles E. Tuttle Co. năm 1994; (2) Zen beyond all words – A western Zen master's instructions, cùng nhà xuất bản, năm 1996.

Theo lời giới thiệu của ban biên tập, gồm các đệ tử của sư, thì từ thuở niên thiếu, sư đã có chí đi tìm chân lý, bắt đầu từ khoa triết học, Ấn Độ giáo và Phật giáo Tây Tạng. Khi đến thiền đường của thiền sư Soji Enku Roshi tại Nhật thì sư đã quyết định ở lại đó để tu học Zen (Thiền tông). Sau này khi được chấp nhận là đệ tử truyền pháp thì sư trở về Đức và lập ra Trung tâm Thiền Đạo tại Wiesbaden. Giáo lý của sư chủ yếu là áp dụng đường lối Thiền tông của các vị tổ Trung hoa như Mã Tổ, Bách Trượng, Hoàng Bá và Lâm Tế. (Như vậy cho thấy là sư thuộc tông Lâm Tế (Nhật: Rinzai) chứ không phải tông Tào Động (Nhật: Sōto). Tại Nhật tuy Zen được phát triển mạnh mẽ cho đến ngày nay, người Nhật vẫn tôn trọng giáo pháp các vị tổ sáng lập Thiền tông Trung Hoa).

Bài viết này xin giới thiệu cuốn “Zen beyond all words”, tạm dịch “Thiền tông ngoài tất cả ngôn ngữ”. Cuốn này viết bằng tiếng Đức năm 1993, do Barbara Wittenberg-Hasenauer dịch ra tiếng Anh năm 1996. Cuốn này ghi lại một số các bài thuyết pháp tại Trung tâm Thiền Đạo Wiesbaden, Đức quốc, trong năm 1992, do các thiền sinh ghi chép gồm có 16 bài.

Nguyên trang đầu cuốn sách này chỉ dành ghi lời dạy của thiền sư Hoàng Bá (?-850):

*“Zen is beyond all words.
Away with all thinking and explaining,
There is only mysterious silent understanding and no more.
Zen Master Huang Po”*

(dịch: Thiền tông ngoài tất cả ngôn ngữ, xa lìa mọi suy tính, giải thích, thì chỉ có cái hiểu biết nhiệm mầu vắng lặng và không có gì khác. Thiền sư Hoàng Bá)

Tên cuốn sách được đặt theo câu nói của thiền sư Hoàng Bá chứng tỏ sư Wolfgang Kopp đặt trọng tâm về giáo pháp của Hoàng Bá. Mỗi bài thuyết pháp thường lấy một câu trong các ngữ lục của các tổ hoặc các danh nhân để làm đề tài của bài pháp. Phần nửa số đề tài đó được trích từ ngữ lục của Hoàng Bá.

*

Trong bài pháp "***Tất cả chỉ là Một Tâm***", sư giảng về câu nói của Hoàng Bá: "***Chư Phật cùng tất cả chúng sanh chỉ là Một Tâm, không có pháp khác.***"

Câu này đã làm đảo lộn những suy nghĩ, lý luận thông thường của chúng ta. Bây giờ lấy một thí dụ để cho dễ hiểu. Hãy tưởng tượng một số lớn các bong bóng xà bông bay lơ lửng trong không trung. Những gì chúng ta nhìn thấy là hình thức bên ngoài - những bong bóng nhiều màu sắc, được thí dụ như là các chúng sinh. Thực ra cái khoảng không, ở ngoài cũng như ở trong các bong bóng đó, đều như nhau. Tâm phân biệt của chúng ta đã phân chia là trong hay ngoài, một hay nhiều. Chúng ta chỉ nhận biết cái hình tướng của những quả bong bóng đó: lớn nhỏ, màu sắc ... Khi những quả bong bóng đó nổ rồi thì những hình tướng đó biến mất và chỉ còn cái Một Tâm thể hiện. Một Tâm này là thực tại của tự tánh, không sanh, không diệt. Khi quả bong bóng nổ, chỉ có cái vỏ là diệt, cái vỏ đó chỉ là một quá trình hóa học đã tạo ra hình tướng của bong bóng, mà không có một thực thể nào. Còn khoảng không gian ở trong quả bong bóng, cũng như khoảng không gian ngoài quả bong bóng, không có diệt.

Khoảng không gian đó được dùng làm thí dụ cho bản thể của chúng ta. Cái bản thể đó bao gồm tất cả, không sanh không diệt, vô thủy vô chung. Cái đó bất tư nghi, không thể chỉ định bằng tâm phân biệt đối đãi của chúng ta. Khi nói Một Tâm như thế này, hoặc như thế kia là chúng ta mắc vào vòng phân biệt, cũng như sa vào một cái lưới, hoặc gặp một mớ chỉ rối, càng tháo gỡ càng mắc kẹt. Cũng lấy một thí dụ khác cho dễ hiểu, cái Một Tâm đó ví như tấm màn ảnh tại rạp chiếu bóng, nó tiếp nhận mọi hình ảnh được rọi vào đó cho ta có cảm tưởng thấy mọi sự vật hoạt động, nhưng màn ảnh không có gì thay đổi cả.

Chúng ta thường có cái khuynh hướng cho rằng có một cái "ngã", có người đang suy nghĩ, tạo ra những ý nghĩ, có một trung tâm điều khiển. Nhưng thật ra đó chỉ là sự tác động lẫn nhau của năm uẩn làm cho ta có ảo tưởng là một cái "ngã" có thực. (Chớ nghi năm ấm làm tâm, năm ấm không ngã cũng không chủ, cho nên tâm này không ngã cũng không chủ. – “Hoàng Bá - Truyền Tâm Pháp Yêu”) Ngày nay nhiều người ưa nói về việc phải diệt trừ cái "ngã", nhưng họ không thấy rằng cái "ngã" đó chỉ là một tiên trình, một hiện tượng.

(Ghi chú: danh từ Một Tâm mà thiền sư Hoàng Bá thường dùng là để chỉ chỗ cứu cánh trong đạo Phật. Chỗ đó mang nhiều tên khác nhau trong kinh điển như: Pháp thân, Pháp giới, Chân tâm, Như lai, Niết bàn, Tâm địa, Như lai tạng, Viên giác ... Còn Thiền tông có khi dùng những tên như tự tánh, bản lai diện mục, vị chân nhân, đàn không dây, ...)

Hoàng Bá có nói: "Cái ở ngay trước mặt các ông đó là Một Tâm. Nhưng khởi nghĩ về cái đó là đã sai lầm rồi". Làm sao cái ở ngay trước mặt chúng ta là Một Tâm? Bởi vì tất cả mọi vật đều là Một Tâm thể hiện theo tướng mà chúng ta nhận biết. Cái chuông này, bàn thờ Phật, cái đèn tất cả những gì ta nhìn thấy đều từ thực tại của Một Tâm. Một Tâm ở ngay trước mặt chúng ta dưới những hình tướng khác nhau. Tâm không phải là đối nghịch với sắc, vật chất, mà chính là bản chất của sắc. Nó là thực chất của tất cả những gì là sắc là hình tướng. Hình tướng tự nó không có một thực thể nào. Đó là điều mà đạo Phật gọi là Không (shunyata). Mọi vật đều Không. "Sắc tức thị không, không tức thị sắc" như trong Tâm Kinh đã ghi. Tất cả chỉ là một, không có hai. Vì cái tâm phân biệt đối đãi của chúng ta nên phân biệt: người thấy, sự thấy và vật bị thấy. Như vậy là phân chia làm ba, nhưng thực ra chỉ là một. Ngoài Một Tâm ra, không có gì khác nữa.

Trong bài pháp "Đốn ngộ" sư nêu câu nói của Hoàng Bá làm chủ đề:

"Nếu một phàm nhân khi sắp lâm chung, thấy được ngũ uẩn đều không thì ngay đó giác ngộ"

(Ghi chú: nguyên văn trong cuốn Truyền Tâm Pháp Yếu- Thiên sư Hoàng Bá: "Phàm nhân khi sắp mạng chung chỉ quán năm uẩn đều không, bốn đại vô ngã, chơn tâm không tướng, chẳng đi chẳng đến, khi sanh tánh cũng chẳng đến, khi tử tánh cũng chẳng đi, yên lặng tròn bất, tâm cảnh nhất như. Chỉ hay quán như thế, liền đó chóng liễu ngộ, chẳng bị ba đời ràng buộc, bèn là người xuất thế."- HT Thích Thanh Từ dịch)

Câu nói đó của Hoàng Bá chỉ ngay vào trọng tâm của Thiền tông. "Phàm nhân" là một người thường, không phân biệt người đặc biệt nào hoặc người có khả năng nào, mà là bất cứ người nào. Chúng ta có thói quen liên kết những suy nghĩ, ký ức của riêng mình là cái "ngã" cá nhân riêng biệt. Việc đó tạo ra ảo tưởng mình là một thực thể độc lập, cách biệt với ngoại cảnh. Kinh có dạy: ngũ uẩn đều Không. Sắc tức là Không, Không tức là sắc. Thọ, tưởng, hành, thức cũng đều như vậy. Cho nên nhãn, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý cũng đều Không. "Không" nghĩa là không có một thực thể. Tất cả chỉ đều là hiện tượng, không phải là thực tại (reality). Cũng ví như những ảo ảnh trong sa mạc, tuy nhìn thấy cây cối, hồ nước, nhưng thực tế không có vậy, đó chỉ là hiện tượng thôi.

Khi thấy được ngũ uẩn là Không thì tức khắc những tình chấp từ trước tức khắc tan biến. Người khi lâm chung thường thấy là ngoại cảnh bắt đầu mờ dần, không có gì để bám víu nữa. Tất cả một cuộc đời, cả một quá khứ chỉ còn lại là một ký ức. Cái "ngã" được ví như một chuỗi hạt trai sâu bằng một sợi dây, khi dây đứt thì những hạt trai rơi rớt khắp nơi, không còn là chuỗi hạt trai nữa. Những tư tưởng cận tử của người lâm chung thường bị chi phối theo những thói quen, những ham muốn từ trước nên rất quan trọng, ảnh hưởng tới sự tái sanh và tiếp tục vòng luân hồi. Nhưng nếu khi đó mà thấy được ngũ uẩn đều không thì những bám víu, ham thích từ trước đều tự tan biến.

Câu hỏi là tại sao lại phải chờ đến lúc lâm chung mà không ngay từ bây giờ thực hiện cái "chết huyền bí". Đó chính là pháp thực hành tại thiền đường này, thực hiện được cái chết huyền bí đó.

Nay các bạn còn có khả năng suy nghĩ sáng suốt và tự mình quyết định được thì nên xả bỏ hết và hoàn toàn thể nhập vào "hiện tiền", nơi đây và lúc này

(here and now), được vậy thì không gian và thời gian sẽ tan biến hết. Và lúc đó cái màn chiếu bóng của Một Tâm sẽ hiện nguyên hình.

Thiền sư Hakuin (Bạch Ẩn), thế kỷ thứ 18 (được coi như vị tổ của tông Lâm Tế tại Nhật) có nói:

"Tất cả chúng sanh bản lai là Phật. Cũng như nước và nước đá, không có nước đá nào mà không có nước, không có chúng sanh nào mà không có Phật."

Ghi chú: Nguyên văn: "Tất cả chúng sinh bản lai là Phật, Cũng như băng với nước, Ngoài nước, không đâu có băng, Ngoài chúng sinh, tìm đâu ra Phật? " (Trúc Thiên dịch)

Tất cả chỉ là Một Tâm. Không có gì mà không phải là Một Tâm. Ví như thợ làm đồ gốm, từ đất sét người đó tạo ra đủ thứ: chén, bình hoa, nôi ... đủ hình dạng, nhưng thể vẫn chỉ là đất sét. Nghiệp tạo ra muôn hình tướng, nhưng thể (đất sét) chỉ là Một Tâm. Như vậy tại sao không nhận thức bản thể của Tâm. Hãy buông xả hết tất cả, loại trừ mọi hình tướng bên ngoài để thấy được bản thể của mình. Chỉ dẫn dị vậy thôi, thật là quá dẫn dị.

Sóng hỏi biên cả: "Tôi là ai?" Biên cả trả lời: "Ta là người". Tất cả chúng ta là biên cả.

Soji Enku (sư phụ của sư) thường nói: "***Khi niệm khởi thì trí huệ ngưng***". Cho tôi tiếp: "***Khi niệm ngưng thì thực tại hiện rõ***". Hãy thực hành vô niệm và chết như cái chết huyền bí (mystical death). Một vị thiền sư xưa có nói: "Chết đi, rồi làm việc gì cũng tốt". Đó không phải là một triết lý mà là sự thực. Khi mà các bạn chú tâm vào cái chết thì các bạn được một đời sống vĩ đại. Lúc đó các bạn có thể nhảy lên và la lớn: "Ha! Bây giờ tôi đã biết. Tất cả chỉ là huyền ảo và giả dối. Không có trói buộc, không có giải thoát. Không có cõi ta bà, không có Niết bàn. Tất cả là "mu" (tiếng Nhật nghĩa là Không)". Nhưng cũng đừng bám vào Không, kéo lại trở lại vòng kẹt như trước. Buông xả hoàn toàn. Các bạn không cần phải làm gì hơn là trở về với bản thể của mình. Lúc đó "bộ mặt thật của mình" (bản lai diện mục) trước khi mình được sanh ra sẽ thể hiện sáng chói. (Ghi chú: câu "bản lai diện mục" trích trong kinh Pháp Bảo Đàn của Lục tổ Huệ Năng).

*

Trong bài pháp "*Không có gì phải tìm kiếm*", sư lấy chủ đề câu nói của Hoàng Bá:

"Theo nghĩa rốt ráo thì Phật tánh (Buddha nature) của chúng ta không có một chút gì. Nó rộng suốt, ở khắp mọi nơi, thanh tịnh. Đó là một niềm an lạc rực rỡ và nhiệm màu. Chỉ có thể thôi."

(Ghi chú: Nguyên văn trong cuốn Truyền tâm pháp yếu của Hoàng Bá: "Chỉ một tâm này, trọn không có pháp bằng hạt bụi nhỏ có thể được, tức tâm là Phật. Trên quả Phật sẵn có, thật không một vật, rộng suốt vắng lặng sáng sủa, nhiệm màu an lạc." - H.T. Thích Thanh Từ dịch.)

Phật tánh ở khắp mọi nơi, vắng lặng và thanh tịnh. Vì nó ở khắp mọi nơi nên không cần phải tìm cầu ở đâu cả. Cố tìm cầu là do lỗi ở vô minh. Chúng ta tìm cầu vì cho rằng cái thực tại tuyệt đối đó chỉ đạt được do sự tìm cầu. Không biết rằng càng cất công tìm thì nó lại càng xa. Các tôn giáo, các nhà triết học cho rằng phải làm thế này, thế kia, phải tu khổ hạnh, nghiên cứu học hỏi, phải hành pháp này pháp kia ... Thiên tông, trái lại, chỉ thẳng ngay vào cái bản thể của mỗi người. Thực tại tự biểu hiện ngay khi các bạn thấy rằng không có gì phải tìm cầu. Không lẽ mình lại đi tìm cầu cái bản thể của chính mình, bản thể đó chính là Một Tâm. Càng cố gắng mong đắc được gì, đạt được gì thì lại càng xa bản thể, bản chất của Tâm.

Phật tánh không thay đổi, đó là bản thể của toàn thể vũ trụ. Dù bạn đi đâu, đứng ở đâu, Phật tánh cũng hiện tiền. Tại sao lại phải chạy đi khắp nơi để tìm cầu khi lúc nào nó cũng ở ngay trước mắt.

Nguồn an lạc rực rỡ, nhiệm màu chỉ đến với chúng ta khi nào chúng ta buông xả được hết những khái niệm suy tư, những thái độ xét đoán như chấp hoặc bỏ, phải và trái, nói tóm lại là cái tâm phân biệt đối đãi hai bên mà chúng ta sử dụng từ trước đến nay.

Nguồn an lạc đó không phải là điều ta có thể tạo ra được. Nó chỉ đến khi nào ta buông xả tất cả những gì ta cho là quan trọng, những tin tưởng rằng thân này, suy nghĩ này thuộc về ta. Nhưng sự buông xả này không phải là một hành động cố ý tạo ra, vì khi ta cố ý buông xả thì ta lại bị vướng mắc vào cái "**buông xả**" đó. Hãy để mọi thứ tự nó "**như vậy**" (as it is) thì sự an lạc tự hiện.

Để mọi thứ tự nó như vậy nghĩa là không áp đặt những tiêu chuẩn đạo đức, khái niệm, khuôn khổ, điều kiện ... lên trên những điều ta thấy biết. Đừng có

kìm hãm, đừng có dán nhãn, đừng có xét đoán. Chỉ chú trọng vào bản thể của Tâm. Và như vậy có nghĩa là như như (suchness, tiếng Phạn là tathata). Cũng vì vậy mà đức Phật được tôn xưng là Như Lai, người đã hoàn toàn giác ngộ.

Giác ngộ là được giải thoát khỏi những tri chương, thoát khỏi cách nhìn sai lầm đối với sự vật. Nếu ta chỉ biết tiếp tục cố chấp hoặc tìm cách thoát khỏi những sự vật thì sẽ mãi mãi ở trong vòng luân quần. Điều cần là phải sửa đổi cách nhìn sai lầm đối với sự vật. Các bạn có thể ngồi thiền, học kinh vân vân, đều là tốt cả. Nhưng Thiền tông thì lại khác, dùng thanh gươm bén của ngộ đạo để trừ ngay tận gốc sự mê lầm. Cũng như khi muốn bứng cây nào thì chặt ngay tận gốc chứ không chặt lá, cành từ ngọn trước rồi tới gốc sau.

Đó là chánh đạo và cũng là pháp độc nhất mà tôi có thể truyền lại cho các bạn. Hoàng Bá có nói: "Tâm này lúc nào cũng trong sáng rực rỡ, vì vậy chỉ cần cắt bỏ màn vô minh của những vọng tưởng cũ. Hãy dứt hết tất cả." Chắc có bạn bắt đầu nghĩ: "Trước hết tôi có cái xe nhỏ và cũ, như vậy tôi từ bỏ dự định mua cái xe mới ..." Đó chính là lỗi lầm mà tôi mới nói, chúng ta ưa làm những chuyện như chặt cây từ lá cành trước rồi mới chặt tới gốc. Muốn giải quyết cho đến cùng thì phải thấy gốc của vấn đề, đó là cái ngã của chính mình. "Ngã" là nguyên nhân của tam độc "tham, sân, si". Cần phải dứt khoát với cái "ngã" để thể nhập với bản thể của Tâm mình. Không có con đường nào khác. Hãy tỉnh ngủ đi, đừng có bám níu vào khuôn mẫu của những thành kiến cố định, những quan niệm về xã hội, luân lý, và đừng có xét đoán phải/trái, đúng/sai. Hãy để mọi sự "như thế".

Đó là cả một sự thử thách, Thiền tông không bắt các bạn phải làm gì, hoặc ngăn cấm điều gì, chỉ cần để mọi sự "như vậy". Buông xả được hết thì bản thể tự hiện. Cái ở ngay trước mắt các bạn là Một Tâm vô biên, toàn hảo. Tất cả, không trừ một cái gì, đều là Một Tâm. Các bạn không thấy rằng vạn vật đều do sự nhận thức của tâm mình tạo ra. Các bạn gán sự suy luận của mình lên sự vật và cho đó là thực tại, nhưng thật ra đó chỉ là sự phóng tưởng của các bạn thôi. Cái "bản lai diện mục" mới là thực tại và lúc nào cũng ở ngay trước mắt. Tôi có nói những giai đoạn tu tập thì đó chẳng qua chỉ là những khái niệm trình bày. Thực ra Phật đạo không có thứ lớp như vậy. Điều căn bản là xa lìa cái "ngã" và thể nhập hoàn toàn với bản thể của Tâm. Khi đã giác ngộ thì thấy rằng Phật tánh đâu có lúc nào rời mình đâu.

Các bạn muốn làm gì thì làm. Nghiên cứu các lý thuyết, nghiên ngẫm các ngữ lục Thiền tông, công án, bài giảng. Học hỏi và thuộc hết các kinh, luận.

Nhưng lúc ngộ đạo mới thấy rằng những thứ đó chỉ là vỏ bên ngoài, không có giá trị. Tất cả những thứ đó chỉ là hình tướng rỗng không, không dính dáng gì đến thực tại. Hãy buông hết đi.

(Ghi chú: Trích "Uyển Lăng Lục" của Hoàng Bá: "Ngộ tại tâm không quan hệ gì lục độ vạn hạnh. Lục độ vạn hạnh đều là cửa hóa đạo, là việc bên tiếp vật độ sanh. Giả sử bồ đề, chơn như, thật tế, giải thoát, pháp thân thẳng đến thập địa, bốn quả vị thánh đều là cửa hóa độ, không quan hệ Phật tâm. Tâm tức là Phật, nên nói "tất cả trong cửa tiếp độ, Phật tâm là bậc nhất".)

Bài pháp: Hãy tự tin.

Chủ đề: **"Hôm nay người học cần yếu là phải tự tin, chớ nương bên ngoài mà tìm. Nếu tiếp tục trông cậy vào các pháp của cổ nhân thì không bao giờ biện được tà hay chánh."** Thiền sư Lâm Tế (Zen Master Lin Chi)

(Ghi chú: Trích Lâm Tế ngữ lục: "Hôm nay người học cần yếu là phải tự tin, chớ nương bên ngoài mà tìm, rốt lại chỉ tìm cầu trên trần cảnh, nên đều chẳng biện được tà hay chánh. Chỉ như có Phật có Tổ đều là việc trong kinh điển.")

Các bạn đừng quên rằng thực tại mà các bạn tìm trong kinh điển, trong ngữ lục của các Tổ, chính là cái bản thân của các bạn. Các bạn cất công đi tìm cái mà chính là các bạn, cái mà các bạn không bao giờ rời nó. Thiền sư Trung Hoa Fen-yang (thế kỷ thứ 11) có nói: "Rất ít người tin rằng tâm mình là Phật. Phần đông chỉ đắm mình trong ảo tưởng, ham muốn, và các tình chấp khác, chỉ vì họ ham ở trong hầm sâu vô minh."

Mỗi người có riêng những ý niệm, những hiểu biết đã nghe và đọc được, không biết rằng đó chỉ là những quan niệm giới hạn. Những triết lý và tôn giáo cũng vậy. Cũng giống như câu chuyện xưa của Ấn Độ về chuyện năm người mù sờ voi. Mỗi người mù đều cho rằng mình đã thấy được con voi thật.

Chỉ khi nào các bạn đạt được trí huệ của Một Tâm thì các bạn mới có thể thấy được sự thật. Muốn biết được nước là gì, thì phải uống đi, hoặc nhảy xuống nước thì mới thực sự biết. Đó là con đường của Thiền tông. Thiền tông không có đưa ra những giải thích triết lý dài dòng. Thiền tông nói:

"Nếu muốn biết vị trà thì uống đi. Nếu muốn biết vị trái táo thì cắn trái táo đi." Đó là Thiên tông.

Thiên tông đi thẳng vào trọng tâm của vấn đề, không mất thì giờ với những lời lẽ hoa mỹ, bóng bẩy hoặc biện luận nghiêng ngả. Lấy thí dụ lời nói của Hoàng Bá: "Chư Phật cùng tất cả chúng sanh chỉ là một tâm, ngoài ra không có pháp nào khác." Một Tâm đó bao trùm tất cả muôn pháp. Tất cả những đợt sóng trên biển cũng chính là biển. Dù những đợt sóng đó có hình thức nào, như lớn, nhỏ, lẫn tẩn, sủi bọt thì cũng chỉ là biển.

Mỗi nhận thức về muôn hình vạn trạng là do nhận thức sai lầm của sự phân biệt đối đãi. Nhận thức sai lầm đó tạo ra ảo tưởng là có một cá tính. Cá tính giả hiệu đó là cái "ngã" không có thực chất, không có tự thể. Đó chỉ là tiến trình của ký ức quá khứ, cách cư xử và quan niệm. Điều mà các bạn nhận thức qua các căn và cho đó là trần cảnh, thực ra chỉ là phóng ảnh của thức biết của các bạn. Cho nên mỗi nhận thức về trần cảnh chỉ là một tiến trình của nội tâm.

Tất cả chỉ là nội tâm. Nhưng cũng đừng nghĩ "nội" là đối với "ngoại". Cái mà các bạn nhận thức đó là kích thước vượt ngoài không gian và thời gian của Tâm, nhưng các bạn không nhận ra được vì nó bị bao phủ bởi nghiệp lực. Nghiệp lực là tiến trình toàn diện của sự chấp thủ và phân biệt. Các bạn bị vướng chặt bởi cái lưới huyền ảo.

Tất cả chỉ là một tấm lưới của ý tưởng, muốn thoát khỏi chỉ có cách là dùng gươm giác ngộ để chặt đứt nó. Có vậy thì vấn đề mới được giải quyết. Nhưng thực ra chẳng có vấn đề gì để giải quyết vì nói cho cùng là không có vấn đề, tất cả chỉ là mộng huyền.

Các bạn có thiếu thốn điều gì? Chỉ thiếu có một điều là các bạn thiếu lòng tự tin. Lòng tin đó là sự tin tưởng vững chắc vào thực tại huyền diệu, nội tại của chính mình.

Lời dạy của các bậc giác ngộ chỉ là ngón tay chỉ mặt trăng. Mặt trăng mới là thực tại, ngón tay là cột chỉ đường thôi. Nhưng các bạn chỉ ham học hỏi về ngón tay. Các bạn chỉ ham học hỏi về các pháp, các triết lý, tôn giáo và cho đó là sự thật. Mặt trăng mới là sự thật. Đừng bao giờ quên vậy. Cái Tự Tâm sáng lạn, vượt ngoài mọi suy xét, nhận thức mới là thực tại mà các bạn tìm kiếm.

Vì vậy cần phải **xả bỏ tất cả**. Chỉ có một con đường đó thôi. Thiền sư Lâm Tế có nói: "**kẻ đại trượng phu, chớ bàn chủ bàn tớ, luận phải luận quấy, luận sắc luận tài, cứ bàn luận suốt ngày**". Cứ để mọi pháp tự nó như vậy, mọi điều không có ý nghĩa gì hết, tất cả chỉ là sự thể hiện của tâm đầy tham, sân. si. Làm sao thoát khỏi nó. Không phải bằng cách tìm kiếm chỗ này chỗ kia. Mà tất cả hiện tại ở ngay đây. Nếu biết rõ ràng về cái "hiện tiền" thì sẽ thấy "bản lai diện mục" bất sanh bất diệt của mình trước khi sanh ra cõi đời này.

---o0o---

HẾT